

Số:129/GPMT-UBND

Đức Trọng, ngày 11 tháng 7 năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ
môi trường;*

*Xét đề nghị của Công ty TNHH Agriex tại Văn bản số 09/CV-AG ngày
12/10/2022 của Công ty TNHH Agriex và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
1131/TTr-TNMT ngày 10/7/2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty TNHH Agriex (địa chỉ: Lô E3 Khu công
nghiệp Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng) được thực hiện
các hoạt động bảo vệ môi trường của Cơ sở “Nhà máy sản xuất và chế biến
nông sản xuất khẩu Agriex – Giai đoạn 1”, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Nhà máy sản xuất và chế biến nông sản xuất khẩu Agriex –
Giai đoạn 1.

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô E3 Khu công nghiệp Phú Hội, xã Phú Hội,
huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên số 5801448032 đăng ký thay đổi lần đầu ngày 16 tháng 11 năm 2020 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 22 tháng 07 năm 2021 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư có mã số 1065328007 do Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 15/3/2021 và chứng nhận điều chỉnh lần thứ nhất ngày 05/11/2021.

1.4. Mã số thuế: 5801448032.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: sản xuất rau, củ, quả tươi và rau, củ, quả cấp đông.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:

+ Rau, củ, quả tươi: 300 tấn sản phẩm/năm.

+ Rau, củ, quả cấp đông: 2.700 tấn sản phẩm/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm Công ty TNHH Agriex:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Agriex có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả

nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (kể từ ngày cấp phép).

Điều 4. Giao:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND huyện và trước pháp luật đối với việc thẩm định và đề xuất UBND huyện cấp Giấy phép môi trường cho Công ty TNHH Agriex.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Phú Hội tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TNMT;
- UBND xã Phú Hội;
- Công ty PTHT KCN LS-PH;
- Công ty TNHH Agriex;
- Đ/c Thúy, CVTN;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Nguyên Hoàng

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 129/GPMT-UBND ngày 11/7/2023
của UBND huyện Đức Trọng)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.
- Nước thải sản xuất: Từ hoạt động sản xuất của cơ sở.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Sông Đa Nhim, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

2.2. Vị trí xả nước thải:

+ Vị trí xả thải có tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trực $107^{\circ}45'$, múi chiều 3^0): X(m): 1293059 – Y (m): 568013.

+ Nguồn tiếp nhận nước thải: Nguồn tiếp nhận nước thải trực tiếp là nhánh suối đổ vào sông Đa Nhim và sông Đa Nhim được xem là nguồn tiếp nhận cuối cùng nước thải sau xử lý của cơ sở.

2.3. Lưu lượng xin phép xả thải tối đa trong giai đoạn 1: $80 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục (24 giờ).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 40:2011/BTNMT – Quy chuẩn về nước thải công nghiệp (Cột B, $K_q = 0,9$; $K_f = 1,1$), cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	QCVN 40:2011 BTNMT (B)
1	Nhiệt độ	$^{\circ}\text{C}$	39,6
2	Độ màu (pH=7)	Pt/Co	148,5
3	pH	-	5,5 - 9
4	TSS	mg/l	99
5	BOD ₅ (20 $^{\circ}\text{C}$)	mg/l	49,5
6	COD	mg/l	148,5
7	Tổng Nito	mg/l	39,6
8	Amoni (tính theo N)	mg/l	9,9

9	Clorua	mg/l	990
10	Tổng Phospho	mg/l	5,94
11	Tổng Coliform	MPN/100ml	5.000

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Toàn bộ nước thải sinh hoạt và sản xuất được thu gom theo đường ống nhựa PVC ϕ 200 vào hố thu gom nước thải riêng và được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải công suất 200 m³/ngày.đêm; nước thải sau xử lý theo đường ống nhựa PVC ϕ 140 thoát ra ngoài hố ga bên ngoài khuôn viên nhà máy sau đó được dẫn bằng ống nhựa PVC ϕ 140 nhập chung với mương thoát nước mưa đầu nối vào hố ga tại đường nhánh N-4-KCN. Nguồn tiếp nhận nước thải trực tiếp là nhánh suối đổ vào sông Đa Nhím và sông Đa Nhím được xem là nguồn tiếp nhận cuối cùng nước thải sau xử lý của cơ sở

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Công trình, thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt: 01 hầm tự hoại 03 ngăn. Quy trình công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt → Hầm tự hoại 03 ngăn → Dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Công trình, thiết bị xử lý nước thải tập trung: 01 hệ thống xử lý nước thải công suất 200m³/ngày.đêm. Quy trình công nghệ xử lý nước thải tập trung: Nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt → Hố thu gom → Mương lắng cát → Bể tách mỡ → Bể điều hòa → Bể keo tụ → Bể lắng 1 → Bể trung hòa → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng 2 → Bể trung gian → Bể lọc → Bể khử trùng → Hố ga đầu nối → Nguồn tiếp nhận.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:

Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm: từ ngày 10/7/2023 đến 10/10/2023.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A, mục 2.3.3 của Phụ lục 1. Công khai, minh bạch các đường ống thu gom, thoát nước thải; kiểm soát và theo dõi lưu lượng nước thải sau xử lý; lưu giữ số liệu tại cơ sở và đưa vào nội dung báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm.

3.2. Thực hiện các công trình ứng phó sự cố môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản dưới luật, vận hành theo đúng quy trình kỹ thuật công nghệ; thường xuyên theo dõi, kiểm tra độ an toàn, làm việc của thiết bị máy móc.

3.3. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát các bể chứa nước thải đầu vào, hồ ga nước thải sau xử lý, ... nhằm kịp thời phát hiện hư hỏng và thay thế, khắc phục tránh nước thải thấm trực tiếp vào môi trường đất, nước dưới đất và nước mặt.

3.4. Công ty TNHH Agriex chịu hoàn toàn trách nhiệm khi xả nước thải không đảm bảo các yêu cầu của Giấy phép này ra môi trường.

Phụ lục 2
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ
SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày /7/2023
của UBND huyện Đức Trọng)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

Khối lượng chất thải nguy hại dự kiến phát sinh hàng năm

STT	Tên CTNH	Mã CTNH	Trạng thái (rắn/lỏng/bùn)	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Rắn	2
2	Dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu nhớt	16 01 08	Rắn	10
3	Bao bì hóa chất thải	18 01 03	Rắn	2
Tổng cộng				14

Theo Biên bản kiểm tra cấp giấy phép môi trường của Cơ sở “Nhà máy sản xuất và chế biến nông sản xuất khẩu Agriex – Giai đoạn 1” do Công ty TNHH Agriex tại khu công nghiệp Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng lập ngày 28/10/2022 của Tổ kiểm tra được thành lập theo Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện thì CTNH phát sinh từ hoạt động của Cơ sở là khoảng 24kg/năm.

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh: chất thải hữu cơ (rau, củ, quả hư hỏng...), thùng catton, túi nilong hư hỏng, bùn từ hệ thống xử lý nước thải, lõi lọc từ hệ thống cấp nước ... từ quá trình sản xuất phát sinh khoảng 6.751kg/ngày.

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: phát sinh khoảng 35kg/ngày.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

a) Thiết bị lưu: bố trí 03 thùng chứa dung tích 240 lít có nắp đậy để đựng CTNH và dán mã CTNH theo quy định.

b) Kho lưu chứa chất thải nguy hại:

- Diện tích kho lưu chứa: 4,0m².

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu giữ: Kho chứa có kết cấu sàn xi măng bảo đảm kín, chống thấm, không thấm thấu và tránh nước mưa chảy tràn từ bên

ngoài vào, mái lợp tôn, gờ chống tràn....; kho có cửa, bên ngoài kho có dán biển cảnh báo CTNH; trong kho có bố trí vật liệu hấp thụ (cát khô) và xẻng.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- Phế thải từ quá trình chế biến đông lạnh và rau, củ, quả tươi được thu gom 2 lần/ngày vào sọt nhựa và đưa ra khu vực nhà gom rác có diện tích 16 m², trong kho được bố trí 03 thùng chứa phế thải với dung tích 660 lít/thùng, chất liệu chất liệu composite, có nắp đậy. Phần phế thải này được chủ cơ sở tận dụng một phần ủ phân hữu cơ và định kì giao cho hộ gia đình trên địa bàn huyện Đức Trọng có nhu cầu tận dụng làm thức ăn phục vụ chăn nuôi. Thời gian tới nếu địa phương có đơn vị chức năng thu gom thì chủ cơ sở sẽ hợp đồng thu gom để đưa đi xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải rắn túi nilon, thùng catton: Khối lượng hai chất thải này phát sinh khối lượng không nhiều, tuy nhiên có thể tái chế nên công ty sẽ chuyển giao cho các đơn vị có nhu cầu tái chế giấy hay nhựa. Chủ cơ sở bố trí khu vực trong xưởng sản xuất có diện tích 4m² để tạm túi nilon và thùng catton hư hỏng.

- Bùn từ hệ thống xử lý nước thải: Bùn được chứa tạm trong bể chứa bùn của HTXLNT có thể tích 30,3m³ sẽ được lấy mẫu phân tích thành phần để xác định loại chất thải, sau đó giao cho đơn vị có chức năng thu gom và xử lý theo quy định.

- Với bể lọc: được thiết kế chỉ với cơ chế lọc và không có cơ chế rửa lọc ngược các lớp vật liệu lọc. Trong quá trình vận hành, sẽ vệ sinh cào 1 lần/ tuần nhằm hạn chế sự tích tụ giữa các lớp vật liệu lọc. Định kỳ khoảng 03 tháng/ lần sẽ tiến hành thay thế lớp cát vật liệu lọc mới. Với lớp cát lọc bị thay thế, sẽ thuê đơn vị vận chuyển có chức năng để mang đi xử lý theo quy định.

- Dầu, mỡ: Bàu, mỡ tách từ nước thải sản xuất do quá trình chế biến thực phẩm rau củ sinh ra, nên không mang tính chất là loại chất thải nguy hại được chứa tạm trong bể tách dầu, mỡ có thể tích 6,6m³. Về phương án xử lý: phần mỡ tách được thu gom từ công trình này sẽ thuê đơn vị vận chuyển có chức năng để thu gom và mang đi xử lý theo quy định. Trong quá trình vận hành công trình này, nhân viên kỹ thuật nhà máy sẽ được yêu cầu việc thường xuyên kiểm tra hàng ngày tình trạng bể tách mỡ. Khi có dấu hiệu chiều dày lớp mỡ trong bể dày và nước sau bể có kéo theo các thành phần dầu, mỡ sẽ có trách nhiệm báo cáo và đề xuất thuê đơn vị chức năng đến thu gom phần lớp dầu, mỡ bên trên.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

Bố trí khu để tạm rác ngoài trời với diện tích 4m² và trang bị 04 thùng đựng chất thải rắn sinh hoạt với dung tích 240 lít/thùng, chất liệu chất liệu composite, có nắp đậy. Lượng rác thải hàng ngày được Công ty ký hợp đồng với Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đức Trọng định kỳ thứ 3, 5 và 7 đến thu gom đưa đi xử lý đúng theo quy định.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:

1. Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ: Thực hiện phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ đã được cơ quan chức năng chấp thuận theo quy định.

2. Phòng ngừa và ứng phó sự cố khác:

- Chất thải được quản lý trong toàn bộ quá trình phát sinh, giảm thiểu, phân loại, thu gom, lưu trữ, trung chuyển, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu hủy;

- Chủ nguồn thải chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường có trách nhiệm tái sử dụng, tái chế, xử lý và thu hồi năng lượng từ chất thải hoặc chuyển giao cho cơ sở có chức năng, giấy phép môi trường phù hợp để xử lý;

- Chủ nguồn thải chất thải công nghiệp phải kiểm soát có trách nhiệm phân định chất thải là chất thải nguy hại hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường thông qua hoạt động lấy, phân tích mẫu do cơ sở có chức năng, đủ năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật Chất thải công nghiệp sau khi phân định phải được quản lý theo quy định của pháp luật.

Phụ lục 3
CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày /7/2023
của UBND huyện Đức Trọng)

Công ty TNHH Agriex thực hiện các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường như sau:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường.

- Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải luôn đảm bảo đáp ứng các quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng theo quy định.

- Thu gom, xử lý nước mưa theo quy định hiện hành, nước mưa được thu gom vào mương thoát nước mưa chung sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước chung trong khu vực.

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm (trong đó cập nhật các thay đổi thông tin về phát sinh chất thải tại Phụ lục 3, do các thay đổi này không thuộc đối tượng phải điều chỉnh Giấy phép môi trường) hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường. Đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp sự cố về môi trường xảy ra do triển khai và vận hành dự án.

- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

- Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định liên quan có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy chuẩn, quy định mới./.